

Công ty cổ phần tập đoàn

Thiên Quang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 HĐQT/BC

Hưng Yên, ngày 25 tháng 07 năm 2018.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN QUANG (6 tháng đầu năm 2018)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần tập đoàn Thiên Quang
- Địa chỉ trụ sở chính: Xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.
- Điện thoại: 0321.3997185 Fax: 0321.3980908
- Vốn điều lệ: 238.433.050.000 đồng (Hai trăm ba mươi tám tỷ, bốn trăm ba mươi ba triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: ITQ

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	2304/2018/NQ-HĐQT	23/04/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt.	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham
------	-----------------	---------	------------------------	--------------------------	---------------	------------------

			là thành viên HĐQT		hợp	dự hợp/
1	Ông: Nguyễn Văn Quảng	Chủ tịch HĐQT	25/04/2015 (Bầu nhiệm kỳ 2015 – 2019)	4	100%	
2	Ông: Hoàng Anh Sơn	TV HĐQT	23/04/2018 (Từ nhiệm)	2	100%	
3	Ông: Phạm Quang Trung	TV HĐQT	23/04/2018 (Từ nhiệm)	2	100%	
4	Ông: Kiều Văn Dũng	TV HĐQT	24/04/2018 (bầu bổ sung)	2	100%	
5	Ông: Lê Quyết Tiến	TV HĐQT	22/04/2017 (bầu bổ sung)	4	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Thường xuyên giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Yêu cầu ban Tổng Giám Đốc báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện theo từng kỳ sản xuất cho HĐQT.

Hàng tháng tiến hành họp giao ban toàn Công ty với thành phần tham dự gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám Đốc, các trưởng bộ phận kinh doanh, sản xuất để đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện và đề ra các mục tiêu, phương hướng thực hiện trong các tháng tiếp theo.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị thành lập 2 tiểu ban bao gồm:

- Tiểu ban nhân sự: Tư vấn tham mưu cho HĐQT trong việc hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực, cán bộ quản lý cấp cao, công tác quản lý lao động và tiền lương, tiền thưởng
- Tiểu ban chính sách phát triển: Xác định các chiến lược phát triển, mục tiêu và kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu đã được đại hội đồng cổ đông thông qua

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	14032018/NQ/HDDQT	14/03/2018	Chốt danh sách cổ đông và nội dung họp

			ĐHDCĐTN năm 2018
2	2304/2018/NQ-HĐQT	23/04/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
3	01-05/2018/HĐQT-ITQ	05/05/2018	Phê duyệt phương án SXKD, ủy quyền vay vốn và đảm bảo cấp tín dụng tại ngân hàng Công Thương
4	23052018/NQ-HĐQT	23/05/2018	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Đặng Ngọc Phần	Trưởng ban kiểm soát	25/04/2015 (Bầu nhiệm kỳ 2015 – 2019)	2	100%	
2	Ông: Nguyễn Văn Giang	Thành viên BKS	(Bầu nhiệm kỳ 2015 – 2019)	2	100%	
3	Bà: Cao Thị Huyền	Thành viên BKS	(Bầu bổ sung – 23/04/2018)	1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Các Nghị Quyết, Quyết Định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo điều lệ Công ty và pháp luật. Các Nghị Quyết, Quyết Định được giao cho ban Tổng giám đốc và các phòng ban thực hiện.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin theo quy định của luật Doanh nghiệp về quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát. Khi Ban kiểm soát yêu cầu cung cấp thông tin

liên quan đến hoạt động của Công ty thì ban điều hành đều cung cấp đầy đủ theo yêu cầu của Ban kiểm soát

4. Hoạt động khác của BKS (không có)

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	-------------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------	---------

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*:

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú Note

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018)

I. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao	Chức vụ tại công ty (nếu)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu	Ghi chú

		dịch chứn g khoá n (nếu có)	có))				cuối kỳ	
1	Nguyễn Văn Quảng		Chủ tịch HDQT - Tổng Giám đốc			1.787.865	7,498 %	
1	Nguyễn Văn Kha					0	0%	
2	Nguyễn Diệu Linh					29.580	0,124 %	
3	Nguyễn Linh Nhi					0	0%	
4	Nguyễn Nhật Quang Minh					0	0%	
5	Nguyễn Văn Khá					0	0%	
6	Nguyễn Văn Dũng					0	0%	
7	Nguyễn Văn Cường					0	0%	
8	Nguyễn Thị Hằng					29.580	0,124 %	
9	Nguyễn Thị Thu Hà					28.560	0,119 %	

33
G H Đ Q
1-1

10	Nguyễn Thị Nguyên					0	0%	
II	Hoàng Anh Sơn		Phó Tổng Giám Đốc			0	0%	
1	Đỗ Thị Thanh Hằng					0	0%	
2	Hoàng Đỗ Quỳnh Anh					0	0%	
3	Hoàng Đỗ Quyên					0	0%	
4	Hoàng Thị Thanh Hà					0	0%	
5	Hoàng Anh Tuấn					0	0%	
III	Kiều Văn Dũng		Thành viên HDQT	011749572		0	0%	
1	Nguyễn Thị Mai Trang					0	0%	
2	Kiều Quốc Đạt					0	0%	
3	Kiều Thiên Hương					0	0%	
4	Kiều Anh Thư					0	0%	

20
 T
 A
 A
 JA
 HU

5	Kiều Quốc Hoạt					0	0%
6	Đỗ Thị Thìn					0	0%
IV	Lê Quyết Tiến		Thành viên HDQT			496.438	2,08%
1	Lê Thị Lan Phương					0	0%
2	Lê Phương Chi					0	0%
3	Lê Phương Anh					0	0%
4	Lê Hồng Minh					0	0%
5	Lê Văn Tuất					0	0%
6	Nguyễn Thị Mỹ					0	0%
7	Lê Thị Lành					0	0%
8	Lê Thị Anh Đào					0	0%
9	Lê Thị Bích Liễu					0	0%
V	Đặng Ngọc Phấn		TB kiểm soát			102	0.0004 27%
1	Đặng Ngọc Phương					0	0%
2	Nguyễn Thị Nhạn					0	0%
3	Đặng Thị Cúc					0	0%

4	Trần Thị Ánh Tuyết					1.000	0,0041 9%	
5	Đặng Trần Hoàng Sơn					0	0%	
VI	Cao Thị Huyền		TV ban kiểm soát			0	0%	
1	Cao Văn Luân					0	0%	
2	Nguyễn Thị Chuyên					0	0%	
3	Cao Mạnh Thường					0	0%	
4	Cao Thị Hương					0	0%	
5	Chu Văn Phương					0	0%	
6	Chu Chí Dũng					0	0%	
VII	Nguyễn Văn Giang		TV ban kiểm soát			62	0,0002 6%	
1	Nguyễn Văn Giới					0	0%	
2	Hoàng Thị Xuân					0	0%	
3	Nguyễn Thị Xuân Hòa					0	0%	

4	Phạm Ngọc Anh					0	0%	
5	Nguyễn Thái An Nhi					0	0%	
VII 1	Nguyễn Diệu Linh		PTGD			29.580	0,124 %	
1	Nguyễn Văn Dũng					0	0%	
2	Nguyễn Thị Thoa					0	0%	
3	Nguyễn Văn Quảng					1.787.86 5	7,498 %	
4	Nguyễn Linh Nhi					0	0%	
5	Nguyễn Nhật Quang Minh					0	0%	
6	Nguyễn Minh Dương					0	0%	
IX	Phan Thị Hoài Thương		KTT			10.200	0,0427 %	
1	Phan Văn Hoàn					0	0%	
2	Hoàng Thị Thanh					0	0%	

1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100.

| | | | | | | | | |
|---|-----------------|--|--|--|--|---|----|--|
| 3 | Nguyễn Đình Hải | | | | | 0 | 0% | |
| 4 | Nguyễn Đình Huy | | | | | 0 | 0% | |
| 5 | Phan Trung Nam | | | | | 0 | 0% | |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|----------------------------------------------------|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| | | | | | | | |

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác



Nguyễn Văn Quảng